

NT 40/1 AP L

NT 40/1 Ap L: Máy hút bụi ướt và khô mạnh mẽ cấp trung với thùng chứa bụi 40 lít. Máy có sức hút ấn tượng, độ bền cao, thiết kế thông minh.



Mã đặt hàng

1.148-321.0

- Làm sạch bộ lọc bán tự động

Thông số kỹ thuật

4054278061351

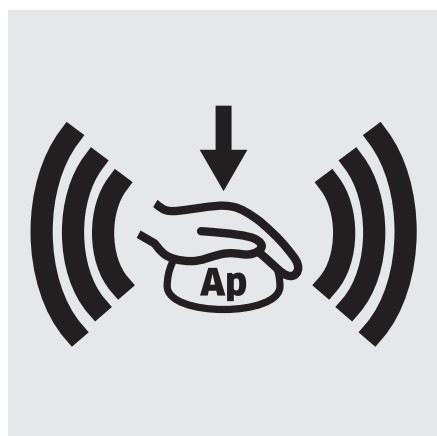
Số pha	Ph	1
Điện áp	V	220 – 240
Tần số	Hz	50 – 60
Lưu lượng khí	l/s	74
Lực hút	mbar / kPa	273 / 27,3
Dung tích thùng chứa	l	40
Vật liệu thùng chứa		Nhựa
Công suất	W	Tối đa 1380
Bề rộng quy định theo tiêu chuẩn		ID 35
Chiều dài dây điện	m	7,5
Độ ồn	dB(A)	70
Màu sắc		Màu than
Trọng lượng chưa gắn phụ kiện	Kg	12,4
Trọng lượng bao gồm bao bì	Kg	16,5
Kích thước (D × R × C)	mm	525 × 370 × 630

Phạm vi cung cấp

Chiều dài ống hút bụi: 2,5 m
 Tay cầm hút bụi: Nhựa
 Số lượng thanh hút nối dài: 2 Unit
 Chiều dài thanh hút: 550 mm
 Chất liệu thanh hút: Thép, mạ crôm
 Số lượng túi lọc bụi: 1 Unit
 Chất liệu túi lọc bụi: Lông cừu
 Chiều rộng bàn hút sàn ướt/khô: 300 mm
 Đầu hút khe

Thiết bị

Tự động ngắt khi đạt ngưỡng tối đa
 Vệ sinh bộ lọc: Làm sạch bộ lọc bán tự động
 Dạng bảo vệ: II
 Bánh xe nhỏ có phanh



Làm sạch bộ lọc bán tự động

- Vệ sinh bộ lọc bán tự động đảm bảo sức hút cao
- Vị trí của nút làm sạch Ap đơn giản hóa việc xử lý.



Bộ lưu trữ cáp và ống linh hoạt

- Cho phép sửa chữa an toàn các ống có độ dài và đường kính khác nhau.
- Bộ lưu trữ vận chuyển của cáp nguồn.



Vỏ bộ lọc có thể tháo rời

- Cho phép loại bỏ bụi khỏi bộ lọc
- Hiệu quả ngăn chặn chèn không đúng bộ lọc xếp li phẳng.

PHỤ KIỆN CHO NT 40/1 AP L 1.148-321.0



			Mã đặt hàng	
BỘ LỌC NẾP GẤP PHẪNG, TIÊU CHUẨN, BIA C HOẶC LÊN TỚI LOẠI BỤI M				
Bộ lọc nếp gấp phẳng, giấy				
Bộ lọc có nếp gấp khô	1	6.904-367.0	Bộ lọc có nếp gấp phẳng khô được làm từ vật liệu sợi xenlulo có nhân màu xanh lá cây. Thích hợp để hút bụi mịn và bụi thô từ lớp bụi L và M.	☒
Bộ lọc nếp gấp phẳng, PTFE				
Bộ lọc xếp nếp phẳng Ultimate	2	6.907-455.0	Bộ lọc xếp nếp phẳng Ultimate được làm từ vật liệu sợi PES / PTFE với nhân màu đen. Đối với các ứng dụng khó khăn nhất khi hút bụi chất lỏng, bụi mịn và bụi thô từ các lớp bụi M và L.	☐
Bộ lọc xếp nếp phẳng Wet & Dry	3	6.907-662.0	Bộ lọc xếp ly phẳng ướt & khô làm từ vật liệu sợi PES với nhân màu xanh lam. Thích hợp để hút chất lỏng, bụi mịn và bụi thô từ các lớp bụi M và L.	☐
KHỚP UỐN				
Khớp uốn nhựa				
Ống hút cong Adv	4	2.889-170.0	Ống hút cong công thái học cho hệ thống kẹp mới.	☒
Ống hút cong	5	2.889-148.0	Ống hút cong công thái học cho hệ thống kẹp mới. Với nắp trượt điều khiển luồng không khí, trong một thiết kế chống tĩnh điện.	☐
Ống hút cong Adv, dẫn điện	6	2.889-168.0	Ống hút cong công thái học cho hệ thống kẹp mới. Thiết kế dẫn điện. Đặc biệt thích hợp với nồng độ bụi mịn cao.	☐
ĐẦU HÚT				
Bàn hút sàn				
Floor tool packaged NT Entry Class NW35	7	2.899-691.0		☒
Đầu hút sàn khô và ướt Adv	8	2.889-152.0	Đầu hút sàn khô và ướt rộng 360 mm với các miếng chèn, lưới hút dễ thay đổi.	☐
Đầu hút khe				
Đầu hút khe NT Tact DN 35	9	2.889-159.0	Đầu hút khe ID 35, cho dòng Tact mới.	☒
Đầu hút vệ sinh xe hơi				
Đầu hút oto Ergonomic, ID 35, 100 mm	10	2.889-356.0		☐
Đầu hút oto, ID 35, 90 mm	11	6.906-108.0	Dụng cụ hút bụi ô tô dạng góc, phẳng, bằng nhựa với chiều rộng làm việc khoảng 90 mm. Chỉ dành cho máy hút bụi khô ướt NT.	☐
Dụng cụ hút cao su, mũi 45 °				
Đầu hút cao su, mũi 45°	12	6.902-104.0	Đầu hút cao su 45 ° (DN 35), chịu đầu và thích hợp cho máy hút bụi. Chỉ dành cho máy hút bụi khô ướt NT.	☐
Chổi hút				
Bàn chải hút	13	6.903-862.0	Bàn chải hút xoay (DN 35) với lông bàn chải tự nhiên (lông bò). Kích thước lông 70x45 mm. Chỉ dùng cho máy hút bụi CV và NT.	☐
ỐNG HÚT				
Ống hút, kim loại				
Bộ ống hút, mạ crom, NW35 550 mm	14	2.889-191.0	Bộ ống hút, mạ crom kim loại, NW 35, 2 phần, mỗi phần 0,55 mm.	☒

☒ Có bao gồm khi giao hàng ☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO NT 40/1 AP L

1.148-321.0



		Mã đặt hàng		
ỐNG HÚT				
Suction hoses with clip system 2.0 (compatible with vacuum cleaners from model year 2017 on)				
Bộ ống NW35 2.5m	15	2.889-134.0	Ống hút 2.5 m với chốt cài mới và nẹp chặt.	☒
Bộ ống NW35 4.0m	16	2.889-135.0	Ống hút 4 m với chốt cài mới và nẹp chặt.	☐
Bộ ống dẫn điện NW	17	2.889-136.0	Ống hút 4 m với chốt cài mới và nẹp chặt. Dẫn điện.	☐
	18	2.889-137.0	Ống hút 4 m với chốt cài mới và nẹp chặt. Dẫn điện.	☐
Bộ ống hút NW40 4m	19	2.889-138.0	Ống hút 4 m với chốt cài mới và nẹp chặt.	☐
Ống hút	20	2.889-139.0	Ống hút với chốt cài mới và kẹp buộc. Chiều dài: 2,5 m.	☐
Ống hút, chống dầu	21	2.889-140.0	Ống hút chịu dầu với chốt cài mới và kẹp buộc. Chiều dài: 4 m.	☐
Ống hút dẫn điện	22	2.889-141.0	Ống hút dẫn điện với chốt cài mới và kẹp buộc. Chiều dài: 4 m.	☐
Ống hút nối dài	23	2.889-145.0	Ống nối dài cho hệ thống kẹp mới ID 35. Chiều dài: 2,5 m.	☐
Bộ sửa chữa ID 35	24	2.889-149.0	Bộ sửa chữa ID 35 cho hệ thống kẹp mới.	☐
FILTER BAGS				
Túi lọc vải bông				
Túi lọc lông cừu, 5 Unit, NT 40/1, NT 50/1	25	2.889-155.0	Túi lọc lông cừu thể tích 40-50 lít. Chống rách, chống bụi cấp M, cho cổng ống hút trong đầu máy.	☐
BỘ LỌC T/NT				
Bộ lọc vải				
Màng lọc, NT 30/1, NT 40/1, NT 50/1	26	2.889-281.0	Màng lọc bổ sung làm từ vải không dệt cho các máy hút bụi khô ướt thuộc dòng Tact và Ap. Được kéo trực tiếp qua thùng chứa, nó cho phép hút bụi mà không cần túi lọc. Có thể giặt sạch và tái sử dụng.	☐
CONNECTING SLEEVES				
Bộ tiếp hợp kết nối C ID (kẹp trên đầu), dẫn điện				
Kết nối hình nón NW35	27	5.407-005.0	Hệ thống kẹp bộ chuyển đổi DN 35 để kết nối ống hút và đầu phun nhỏ với hình nón DN 35. Hoàn hảo cho việc vệ sinh nội thất xe, ngay cả khi không có kết nối của các đầu phun khác.	☐
PHỤ KIỆN KHÁC NT				
Dụng cụ khoan bụi	28	2.679-000.0	Đầu hút bụi khoan dùng để hút bụi lỗ khoan. Thích hợp cho máy hút bụi khô ướt và khô của Kärcher.	☐

☒ Có bao gồm khi giao hàng ☐ Phụ kiện đang có hàng

PHỤ KIỆN CHO NT 40/1 AP L 1.148-321.0



		Mã đặt hàng		
PHỤ KIỆN KHÁC NT				
CS 40 Me	29	2.863-026.0	Bộ chuẩn bị trước lốc xoáy CS 40 Me hiệu quả cao cho tất cả các máy hút bụi khô ướt của Kärcher là một phụ kiện được thiết kế đặc biệt cho các ứng dụng bụi mịn trên các công trường xây dựng hoặc trong công nghiệp.	☐
Kẹp chuyển đổi mới trên kẹp cũ DN 35	30	2.889-312.0	Bộ chuyển đổi để kết nối các ống của hệ thống phụ kiện mới của máy hút bụi khô và ướt và khô để uốn cong hoặc các ống nối dài của hệ thống cũ. Đối với chiều rộng danh nghĩa DN 35.	☐
Kết nối bộ chuyển đổi, dẫn điện	31	5.031-436.0	Bộ đổi điện đa năng, dẫn điện để kết nối các ống NT cũ có chiều rộng danh nghĩa DN 35, 40, 50 với hệ thống phụ kiện mới dành cho máy hút bụi khô và ướt của Kärcher.	☐

☐ Phụ kiện đang có hàng